

Số: 335./TM - CNG

Vũng Tàu, ngày 20 tháng 03 năm 2025

THƯ MỜI
Về việc Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (CNG Việt Nam) trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025:

1. Thời gian: Bắt đầu từ 08 giờ 00 ngày 18 tháng 04 năm 2025.
2. Địa điểm: Khách sạn Malibu, 263 Lê Hồng Phong, Phường Thắng Tam, Thành phố Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu.
3. Thành phần tham dự Đại hội: Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng 18/3/2025 của CNG Việt Nam.
4. Chương trình họp: ĐHĐCĐ của CNG Việt Nam thảo luận và thông qua các nội dung sau:
 - Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025;
 - Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025;
 - Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025;
 - Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán năm 2025;
 - Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 (đã được kiểm toán);
 - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch năm 2025;
 - Tờ trình về tiền lương, tiền thưởng, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc năm 2025 và kế hoạch năm 2025;
 - Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT.
 - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
5. Tài liệu liên quan đến ĐHĐCĐ: được đăng tải, cập nhật (nếu có) trên trang thông tin điện tử của CNG Việt Nam: <https://www.cngvietnam.com>, chuyên mục Quan hệ cổ đông từ ngày 28/03/2025.
6. Những vấn đề Quý cổ đông cần lưu ý:
 - Khi tham dự ĐHĐCĐ, đề nghị Quý cổ đông mang theo CCCD/Hộ chiếu. Đối với trường hợp được ủy quyền, đề nghị mang theo Giấy ủy quyền hợp pháp theo mẫu của Công ty hoặc Mẫu khác theo Quy định của pháp luật về dân sự.

- Đối với cổ đông là tổ chức, đề nghị người tham dự mang theo bản sao Giấy đăng ký kinh doanh, CCCD/Hộ chiếu và Giấy ủy quyền hợp pháp theo mẫu của Công ty hoặc Mẫu khác theo Quy định của pháp luật về dân sự (nếu người tham dự không phải là đại diện theo pháp luật của tổ chức đó).
- 7. Xác nhận tham dự Đại hội: Để công tác tổ chức họp ĐHĐCĐ được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông thực hiện thủ tục đăng ký xác nhận tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp ĐHĐCĐ theo mẫu đính kèm và gửi Fax hoặc email tới CNG Việt Nam trước 10h00 ngày 15/4/2025 theo địa chỉ:

BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM (MÃ SỐ DOANH NGHIỆP: 3500800828)
Số 475 Nguyễn An Ninh, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu.
Điện thoại: 0254 3574635 - ext 601; Fax: 0254 3574619.
Email: suong.vtt@cngvietnam.com hoặc hoang.nk@cngvietnam.com



Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; BGĐ;
- Ban Tổ chức ĐHĐCĐ;
- Lưu VT; HĐQT.01.

Đính kèm:

- Phiếu xác nhận tham dự;
- Giấy ủy quyền tham dự;
- Chương trình Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI

CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Văn phòng: Số 475, đường Nguyễn An Ninh, P.9, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Điện thoại: (84) 254. 3574635 – Fax: (84) 254. 3574619
Email: info@cngvietnam.com
Website: www.cngvietnam.com



Số:/BC – CNG.HĐQT

Vũng Tàu, ngày ... tháng năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động, về công tác quản trị của HĐQT trong năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 như sau:

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2024:

Năm 2024, tình hình kinh tế thế giới và trong nước suy thoái, thị trường bất động sản đóng băng, khách hàng của CNG Việt Nam chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng dẫn tới nhiều khách hàng giảm/ngưng sản xuất làm ảnh hưởng tới sản lượng tiêu thụ khí và doanh thu của Công ty.

Trong tình hình đó, HĐQT Công ty đã kịp thời nắm bắt và theo sát các biến động của thị trường dầu khí thế giới, triển vọng kinh tế vĩ mô trong nước và diễn biến hoạt động kinh doanh của Công ty để đưa ra những định hướng chỉ đạo phù hợp, linh hoạt; tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động quản lý, điều hành của Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD; không ngừng cập nhật, cải thiện hoạt động của mình nhằm hướng đến các chuẩn mực quốc tế về Quản trị công ty; tăng cường vai trò của HĐQT trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Kết quả: Công ty đã hoàn thành tất cả các chỉ tiêu SXKD năm 2024, cụ thể như sau:

Stt	Các chỉ tiêu chính	Đvt	Năm 2024		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng khí tiêu thụ		240,00	266,52	111%
1.1	Sản lượng CNG	Triệu Sm ³	210,00	243,82	116%
1.2	Sản lượng LNG	Triệu Sm ³	30,00	1,26	4%
1.3	Sản lượng LPG	Nghìn Tấn	-	18,3	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.058,95	3.521,6	115%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	110,93	113,79	103%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	88,74	90,99	103%
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	55,05	71,87	131%

II. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024:

1. Nội dung các phiên họp của HĐQT:

Năm 2024, HĐQT Công ty đã tổ chức các phiên họp HĐQT định kỳ nhằm xem xét, giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

Ngoài các phiên họp định kỳ nêu trên, HĐQT thường xuyên tổ chức họp và lấy ý kiến các Thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua/ban hành các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết và Quyết định của

HĐQT ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên, cụ thể: Phê duyệt kế hoạch SXKD, các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định liên quan tới hoạt động SXKD của Công ty.

2. Đánh giá hoạt động của các Thành viên HĐQT:

HĐQT Công ty hiện nay gồm 05 thành viên:

- | | |
|--------------------------|---------------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Hồng Hải | - Chủ tịch HĐQT chuyên trách |
| - Ông Vũ Văn Thực | - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc |
| - Ông Nguyễn Hữu Thắng | - Thành viên HĐQT chuyên trách |
| - Ông Bùi Văn Dân | - Thành viên HĐQT chuyên trách |
| - Ông Vũ Tuấn Ngọc | - Thành viên độc lập HĐQT |

Các Thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT trong năm 2024 (chi tiết trình bày tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024 đã được CBTT ngày 16/01/2025 tại website: www.cngvietnam.com) và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT: Đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT CNG Việt Nam; phân công công việc cụ thể cho từng thành viên trong HĐQT; Chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định của HĐQT và đưa ra các giải pháp; hoạch định chiến lược phát triển của Công ty phù hợp với tình hình thực tế và từng giai đoạn cụ thể.

- Các Thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và giải quyết các vấn đề của Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Thành viên HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Ngoài ra, các Thành viên HĐQT bằng kinh nghiệm quản lý và kiến thức chuyên môn đã đóng góp nhiều ý kiến cho định hướng, chiến lược phát triển, cũng như trong công tác quản trị, điều hành thực hiện kế hoạch SXKD.

- Các Thành viên HĐQT Công ty đã thường xuyên cập nhật, đánh giá rủi ro, đưa ra các dự báo về tình hình kinh tế trong nước, biến động giá dầu để chỉ đạo xây dựng các kịch bản, giải pháp ứng phó kịp thời đảm bảo hoạt động SXKD ổn định, liên tục; cũng như phối hợp với nhau một cách nhịp nhàng vì lợi ích chung của Công ty và cổ đông để đạt được kết quả kinh doanh cao nhất trong năm 2024.

3. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc:

- Ban Giám đốc đã tuân thủ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ; các nghị quyết/ quyết định, quy chế, quy định của HĐQT.

- Ban Giám đốc đã chỉ đạo các bộ phận liên quan triển khai thực hiện các giải pháp linh hoạt trong điều hành hoạt động SXKD, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh đảm bảo sản xuất an toàn, liên tục, hiệu quả và đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch Lợi nhuận đã được ĐHĐCĐ thường niên 2024 đề ra.

- HĐQT ghi nhận Ban Giám đốc đã sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, không ngừng nâng cao hiệu quả công tác quản trị, phát triển và mở rộng thị trường phù hợp với Chiến lược phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.

4. Tiền lương, tiền thưởng và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024:

Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng, thù lao của HĐQT, BKS được phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 là: 4.736.249.560 đồng. Năm 2024, tiền lương, tiền thưởng và thù lao của HĐQT, BKS thực hiện là: 5.752.986.399 đồng, tăng 21% so với kế hoạch vì các lý do: Tổng Quỹ tiền lương, tiền thưởng thực hiện cao hơn kế hoạch và trong năm 2024 có thay đổi nhân sự Trưởng BKS làm việc chuyên trách hưởng tiền lương thay thế cho Trưởng BKS kiêm nhiệm hưởng thù lao, cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Số lượng người	KH 2024	TH 2024
I	Hội đồng Quản trị		4.257.241.074	5.024.604.465
1	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc	2	2.184.627.856	2.712.711.058
2	Thành viên HĐQT	2	1.878.303.258	2.111.420.298
3	Thành viên độc lập HĐQT kiêm nhiệm	1	194.309.960	200.473.109
II	Ban kiểm soát		479.008.486	728.381.934
1	Trưởng BKS	1	180.621.706	419.902.480
2	Kiểm soát viên	2	298.386.780	308.479.454
Tổng cộng (I+II)			4.736.249.560	5.752.986.399

5. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024:

Trong năm 2024, Công ty đã hoàn thành tất cả các nội dung chính của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Các nội dung cụ thể đã được Công ty thực hiện như sau:

- Sản lượng khí: Vượt 11% kế hoạch đề ra;
- Doanh thu: Vượt 15% kế hoạch đề ra;
- Lợi nhuận: Vượt 3% kế hoạch đề ra.
- Đã lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH PwC Việt Nam thực hiện kiểm toán soát xét 6 tháng đầu năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024.
- Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và Ban giám đốc.
- Thực hiện phân bổ các Quỹ theo đúng quy định của Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 12%/vốn điều lệ bằng tiền mặt.

III. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2025:

Năm 2025 là “Năm của phát triển thị trường”, tuy vẫn còn nhiều khó khăn thách thức phát sinh từ những bất ổn về địa chính trị và giá cả hàng hóa trên thế giới tác động đến kinh tế trong nước, đòi hỏi phải có những thay đổi trong hoạt động SXKD cũng như công tác quản trị Công ty. Tình hình kinh tế thế giới năm 2025 dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Tốc độ phục hồi của nền kinh tế còn chậm và các rủi ro về tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng gia tăng. Trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Sức ép lạm phát, tỷ giá gia tăng; giá nhiều yếu tố đầu vào, chi phí sản xuất kinh doanh tiếp tục xu hướng tăng; giá nhiên liệu dự kiến tiếp tục duy trì ở mức cao tạo áp lực rất lớn tới tốc độ phục hồi tăng trưởng và nhu cầu sử dụng nhiên liệu trong sản xuất có thể bị suy giảm.

Trên cơ sở đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô, HĐQT định hướng công tác quản trị năm 2025 với các mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Điều chỉnh Chiến lược phát triển Công ty định hướng tới năm 2035.
2. Tái cấu trúc Công ty theo mô hình kinh doanh, mô hình quản trị phù hợp và đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.
3. Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường theo mô hình kinh doanh tích hợp, đa dạng hóa sản phẩm CNG, LNG, LPG.
4. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư trạm cấp CNG/LNG đảm bảo tăng tốc chiếm lĩnh thị

trường.

5. Nâng cao hiệu quả tài chính và công tác quản trị để phân đầu hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2025.

6. Đảm bảo hoạt động SXKD, tập trung các nguồn lực, xây dựng giải pháp để triển khai thực hiện, phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025. Cụ thể các chỉ tiêu SXKD kế hoạch năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng sản lượng	Triệu Sm ³	293,89
3	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	3.614,65
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	113,53
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	90,83
6	Tỷ lệ LNST/VĐL	%	26
7	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	12
8	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	66,70

Ghi chú: Kế hoạch trên được xây dựng trên cơ sở giá dầu Brent 70 USD/thùng.

IV. Báo cáo về các giao dịch:

1. Giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với Thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó: Các hợp đồng, giao dịch của Công ty với Người có liên quan trong năm 2024 được Công ty báo cáo chi tiết tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024 đã được CBTT ngày 16/01/2025 và đăng tải trên website: www.cngvietnam.com.

2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó Thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: không có.

V. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT:

1. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT:

Tính đến ngày 31/12/2024, HĐQT Công ty có 01 thành viên độc lập HĐQT đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên độc lập HĐQT theo quy định là Ông Vũ Tuấn Ngọc.

Ông Vũ Tuấn Ngọc trong thời gian làm Thành viên độc lập HĐQT đã tham gia 100% các phiên họp của HĐQT, thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm của thành viên độc lập HĐQT, đã đóng góp tích cực những ý kiến quan trọng vào hoạt động SXKD và Chiến lược phát triển của Công ty; chủ động trao đổi về các chỉ tiêu SXKD, các định hướng phát triển trong từng lĩnh vực hoạt động và đưa ra các đề xuất, giải pháp phù hợp. Bên cạnh đó, Ông Vũ Tuấn Ngọc với năng lực, kinh nghiệm nhiều năm trong công tác quản lý đã góp phần nâng cao năng lực quản trị của Công ty.

2. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động HĐQT:

- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát Ban Giám đốc trong việc: Quản lý, điều hành, triển khai thực hiện kế hoạch SXKD; việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ; các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định của HĐQT ban hành. Công tác giám sát của HĐQT đã tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định liên quan đến công tác quản lý, hoạt động SXKD, kiện

toàn bộ máy nhân sự, v.v... của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định của HĐQT được ban hành đúng với thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty.


- HĐQT đã triển khai thực hiện Nghị định 05/NĐ-CP về KTNB: Tiểu ban KTNB tổ chức thực hiện công tác KTNB theo Quy chế KTNB mang lại kết quả tốt góp phần nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ các hoạt động của Công ty.

- HĐQT Công ty đã thực hiện nhiệm vụ, vai trò của mình trên tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025, kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên; 
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VT, HĐQT.02.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHẦN THỨ NHẤT KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 về cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (PV GAS CNG) được Đại hội đồng cổ đông thông qua, PV GAS CNG tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

PV GAS CNG đã triển khai thực hiện kế hoạch năm 2024 trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức. Kinh tế trong nước biến động phức tạp ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và khách hàng của PV GAS CNG nói riêng. Sản xuất trong nước gặp nhiều khó khăn do nhu cầu tiêu thụ nội địa yếu dẫn đến các doanh nghiệp vẫn thiếu hụt đơn hàng, lượng hàng tồn kho cao; chậm thu hồi công nợ, ảnh hưởng đến cân đối dòng tiền và khả năng thanh toán đúng hạn cho công ty. Đặc biệt nhóm khách hàng trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng, tôn, thép chịu tác động từ sự đóng băng của thị trường bất động sản dẫn đến nhu cầu tiêu thụ khí suy giảm (nhóm KH chiếm hơn 50% sản lượng tiêu thụ). Mặt khác, sản lượng tiêu thụ khí tại miền Bắc khả quan hơn từ cuối tháng 5/2024 do nguồn cung khí tại mỏ Thái Bình gia tăng so với dự báo, tạo cơ hội thuận lợi cho PV GAS CNG hoàn thành kế hoạch năm 2024.

Trước tình hình đó, PV GAS CNG đã nỗ lực triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ về công tác quản trị, thị trường. Cùng với sự chỉ đạo, hỗ trợ từ Hội đồng Quản trị Công ty và Tổng Công ty Khí, năm 2024 PV GAS CNG đã đạt được kết quả đáng khích lệ, cụ thể như sau:

I. Kết quả các chỉ tiêu chính đạt được:

Sản lượng: 266,5 triệu Sm³, đạt 111% kế hoạch, trong đó Miền Nam 191,9 triệu sm³; Miền Bắc 74,6 triệu sm³; Doanh thu: 3.517,1 tỷ, đạt 115% kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế: 113,7 tỷ, đạt 103% kế hoạch (chi tiết như bảng dưới đây)

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2024		
			KH 2024	TH 2024	% TH /KH
I	Sản lượng	Triệu m ³	240,0	266,5	111%
-	Miền Nam	Triệu m ³	180,0	191,9	107%
-	Miền Bắc	Triệu m ³	60,0	74,6	124%
1	Sản lượng CNG	Triệu m ³	210,0	243,8	116%
-	Miền Nam	Triệu m ³	180,0	179,5	100%

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2024		
			KH 2024	TH 2024	% TH /KH
-	Miền Bắc	Triệu m3	30,0	64,3	214%
2	Sản lượng LPG	Tấn	-	18.275,9	
-	Miền Nam	Tấn	-	10.480,4	
-	Miền Bắc	Tấn	-	7.795,5	
3	Sản lượng LNG	Triệu m3	30,00	1,26	4%
-	Miền Nam	Triệu m3	-	0,07	
-	Miền Bắc	Triệu m3	30,0	1,19	4%
II	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.062,1	3.521,6	115%
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	3.059,0	3.517,1	115%
-	Miền Nam	Tỷ đồng	2.221,1	2.419,0	109%
-	Miền Bắc	Tỷ đồng	837,9	1.098,1	131%
2	Doanh thu tài chính và khác	Tỷ đồng	3,1	4,5	145%
-	Miền Nam	Tỷ đồng	3,1	4,5	145%
-	Miền Bắc	Tỷ đồng		0,0	
III	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	110,9	113,8	103%
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	88,7	91,0	103%
V	Nộp NSNN	Tỷ đồng	55,0	71,87	131%

II. Kết quả đạt được của từng lĩnh vực khác như sau:

1. Công tác kinh doanh, phát triển thị trường:

Trước những khó khăn, thách thức trong năm 2024, PV GAS CNG đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm giữ chân khách hàng, tìm kiếm cơ hội tăng sản lượng, doanh thu, đồng thời nỗ lực hoàn thành phương án kinh doanh LNG miền Bắc trong năm 2024, cụ thể:

- Ký mới các hợp đồng mua bán khí nâng cao sản lượng phát triển thị trường đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản lượng đề ra;
- Chuyển đổi công thức giá bán theo giá Brent với sản lượng trên 50% sản lượng toàn công ty;
- Chính thức đưa LNG ra thị trường miền Bắc kể từ tháng 9/2024, đánh dấu cột mốc quan trọng trong việc phát triển thị trường LNG trên toàn quốc.

2. Công tác sản xuất, an toàn - vệ sinh lao động:

Công tác an toàn, môi trường luôn được PV GAS CNG chú trọng hàng đầu, tuân thủ nghiêm túc các Quy định về ATSKNN, PCCN, PCCC, môi trường, thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong công tác an ninh, an toàn trong sản xuất, kinh doanh và đầu tư xây dựng, cụ thể:

- Tổ chức hoạt động vận hành, vận chuyển một cách khoa học, đảm bảo cấp khí an toàn, liên tục cho khách hàng;
- Hoàn thành cập nhật tài liệu quản lý an toàn, Kế hoạch ứng phó sự cố hóa chất trình Bộ Công Thương phê duyệt;
- Hoàn thành đánh giá giám sát năm 2024 hệ thống quản lý ATCLMT theo ISO 9001, 14001, 45001 của đơn vị cấp giấy chứng nhận; duy trì và áp dụng tốt hệ thống quản lý ATCLMT.

- Hoàn thành công tác kiểm tra an toàn, đánh giá nội bộ hệ thống quản lý ATCLMT năm 2024 tại các Phòng và các Chi nhánh;
- Hoàn thành báo cáo kiểm kê Khí nhà kính và kế hoạch giảm phát thải cấp cơ sở, đồng thời duy trì các giải pháp nhằm sử dụng năng lượng hiệu quả.

3. Công tác đầu tư xây dựng và mua sắm trang thiết bị:

Trong năm 2024, Công ty đã triển khai các dự án với tổng vốn đầu tư là 73,52 tỷ đồng, giá trị giải ngân 64,64 tỷ đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Tên Dự án	Thực hiện năm 2024			Công việc thực hiện năm 2024
	Giá trị đầu tư	Giá trị giải ngân		
		Vốn chủ sở hữu	Vốn vay + khác	
TỔNG SỐ	73,52	31,55	33,09	
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN	25,12	11,18	6,73	
DỰ ÁN NHÓM C	25,12	11,18	6,73	
DỰ ÁN HOÀN THÀNH	0,60	3,02	-	
Trạm cấp LNG Thuận Đạo	0,60	3,02	-	Hoàn thành quyết toán
DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI	23,67	7,99	6,73	
Trạm cấp LNG Catalan	11,59	4,86	6,73	Hoàn thành quyết toán
Trạm cấp LNG xe Bus	-	-	-	
Trạm cấp LNG Hà Thanh	12,08	3,13	-	Nghiệm thu, bàn giao công trình
DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ	0,85	0,17	-	
Trạm cấp LNG Trung Nguyên BT	-	-	-	
Trạm cấp LNG Mỹ Phước 3	-	-	-	
Trạm cấp LNG Nestle Trị An	0,37	0,17	-	Hoàn thành thiết kế bước 1
Trạm cấp LNG Kính VFG	-	-	-	Khảo sát, thống nhất phương án kỹ thuật với khách hàng
Trạm cấp LNG nhà máy Lixil	-	-	-	
Trạm TT cấp LNG/CNG KCN miền Nam	-	-	-	Tìm hiểu các thủ tục đầu tư
05 Dự án trạm cấp khí LNG cho KH	0,48	-	-	Khảo sát, thống nhất phương án
MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ	48,40	20,37	26,36	
Mua sắm chuyển tiếp	25,00	13,01	11,99	
Xe bồn vận chuyển LNG: 05 xe	10,53	6,84	3,69	Hoàn thành mua sắm
Bồn LNG cố định 30- 60 m3: 09 bồn	14,47	6,17	8,30	Hoàn thành mua sắm
Mua sắm mới	23,40	7,36	14,37	
Hệ thống Năng lượng mặt trời VPCT	1,09	0,05	-	Hoàn thành mua sắm
Bồn LNG và thiết bị kèm theo (07 bồn)	12,46	4,35	7,48	Hoàn thành mua sắm
Cụm thiết bị LNG (03 cụm)	9,85	2,96	6,89	Hoàn thành mua sắm

4. Công tác Tài chính:

- Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ tài chính, kế toán theo quy định của Nhà nước và Công ty;
- Quản trị tốt dòng tiền, có các giải pháp để thu xếp nguồn vốn, đảm bảo đủ nguồn vốn cho các dự án đầu tư giai đoạn 2024 - 2025;
- Quản trị công nợ: Mặc dù trong điều kiện kinh tế khó khăn nhưng Công ty vẫn quản trị công nợ tốt, không để xảy ra nợ xấu, nợ khó đòi;

- Đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 12%/VĐL, tương ứng với số tiền 42,1 tỷ đồng.
- Tiếp tục thực hiện tiết giảm, tối ưu chi phí góp phần đem lại hiệu quả cho công ty.

5. Công tác tái cấu trúc, lao động và đào tạo:

- Trong năm 2024 đã bổ nhiệm lại 7 cán bộ và bổ nhiệm mới 7 chức danh quản lý theo Quy chế quản lý cán bộ; tổ chức, sắp xếp nhân sự đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng đảm bảo đáp ứng yêu cầu công việc ở các lĩnh vực;
- Tổng số lao động tính đến ngày 31/12/2024 là 279 người;
- Công tác đào tạo được triển khai theo kế hoạch, đã tổ chức/cử 1.822 lượt người tham gia 48 khóa đào tạo đạt 85% kế hoạch năm; chi phí đào tạo 2,7 tỷ đồng, đạt 73% so với kế hoạch năm 2024.

PHẦN THỨ HAI
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024

1. Bảng cân đối kế toán:

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2024
I	Tổng tài sản	1.365,73
1	Tài sản ngắn hạn	1.125,72
2	Tài sản dài hạn	240,01
II	Tổng nguồn vốn	1.365,73
1	Nợ phải trả	734,77
-	<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>714,57</i>
-	<i>Nợ dài hạn</i>	<i>20,20</i>
2	Vốn chủ sở hữu	630,97

2. Báo cáo kết quả kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	Doanh thu thuần	3.517,12
2	Giá vốn hàng bán	3.232,97
3	Lợi nhuận gộp	284,15
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	113,72
5	Lợi nhuận trước thuế	113,79
6	Lợi nhuận sau thuế	90,99

PHẦN THỨ BA

KẾ HOẠCH NĂM 2025

1. Đặc điểm, tình hình

- Thuận lợi:
 - Nguồn cung khí tại mỏ Thái Bình duy trì sản lượng cao từ Quý 3/2024, giúp gia tăng sản lượng tiêu thụ khí CNG tại miền Bắc.
 - PV GAS CNG là nhà phân phối LNG chính thức và chủ lực của PV GAS và đã thành công trong việc đưa LNG ra thị trường miền Bắc từ cuối năm 2024, tạo cơ hội thuận lợi để PV GAS CNG phát triển thị trường.
- Khó khăn:
 - Giá nhiên liệu dự kiến ở mức thấp (quanh vùng 70 usd/thùng).
 - Kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng trong năm 2025 còn nhiều biến động và khó dự báo, dẫn tới các khách hàng của PV GAS CNG sẽ phải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, sản xuất vẫn duy trì ở mức thấp và cầm chừng, ảnh hưởng đến mục tiêu tăng trưởng sản lượng của năm 2025.
 - Động lực tăng trưởng khách hàng mới tại khu vực Đông Nam Bộ thấp do chậm thu hút đầu tư mới, phần lớn khách hàng tiềm năng Công ty đang tiếp xúc có quy mô tiêu thụ năng lượng nhỏ.
 - Sự cạnh tranh quyết liệt với các nhà cung cấp khác trong bối cảnh thị trường đang mở về nguồn cung, đặc biệt là áp lực từ việc các đối thủ cạnh tranh gây nhiễu loạn thông tin làm ảnh hưởng đến quyết định của các khách hàng.

2. Nhiệm vụ chủ yếu

- Đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Điều chỉnh chiến lược công ty phù hợp với Chiến lược phát triển thị trường khí của Tổng Công ty đến năm 2030, định hướng đến năm 2035.
- Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường theo mô hình kinh doanh tích hợp, đa dạng hóa sản phẩm CNG, LNG, LPG.
- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư trạm cấp CNG/LNG đảm bảo tăng tốc chiếm lĩnh thị trường.
- Nâng cao công tác quản trị; rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đồng thời phát triển các giải pháp thu hồi công nợ an toàn, hiệu quả; tiết giảm, kiểm soát chi phí phù hợp với sản lượng, khối lượng công việc thực hiện.

3. Kế hoạch dự kiến các chỉ tiêu chính năm 2025

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2025
I	Tổng sản lượng	Triệu SM³	293,90
-	Miền Nam	Triệu SM ³	208,00
-	Miền Bắc	Triệu SM ³	85,90
1	Sản lượng CNG	Triệu SM³	255,00
-	Miền Nam	Triệu SM ³	195,00

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2025
-	Miền Bắc	Triệu SM ³	60,00
2	Sản lượng LNG	Triệu SM³	30,00
-	Miền Nam	Triệu SM ³	13,00
-	Miền Bắc	Triệu SM ³	17,00
3	Sản lượng LPG	Tấn	7.000
-	Miền Nam	Tấn	-
-	Miền Bắc	Tấn	7.000
II	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	3.617,2
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	3.614,6
-	Miền Nam	Tỷ đồng	2.446,5
-	Miền Bắc	Tỷ đồng	1.168,2
2	Doanh thu tài chính & khác	Tỷ đồng	2,6
III	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	113,5
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	90,8
V	Tỷ lệ LNST/VĐL	%	25,9
VI	Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	12,0
VI	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	66,7

❖ **Cơ sở xây dựng kế hoạch năm 2025**

- Kế hoạch sản lượng: 255 triệu Sm³ CNG, 30 triệu Sm³ LNG và 7.000 tấn LPG;
- Giá dầu Brent kế hoạch tạm tính: 70 USD/thùng;
- Tỷ giá VND/USD: 25.000 VND/USD

4. Kế hoạch đầu tư xây dựng và mua sắm trang thiết bị

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2025
1	Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	52,1
a	Đầu tư xây dựng	Tỷ đồng	33,3
b	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	18,8
2	Nguồn vốn	Tỷ đồng	52,1
a	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	16,2
b	Vốn khác	Tỷ đồng	35,9

5. Kế hoạch khác

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2025
1	Lao động cuối kỳ	Người	281
2	Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	3,69
3	Chi phí an toàn VSLĐ	Tỷ đồng	8,40

6. Các giải pháp thực hiện.

6.1. Giải pháp về sản xuất:

- Thực hiện tốt công tác vận hành, đảm bảo cấp khí an toàn, liên tục;
- Thực hiện tốt công tác bảo dưỡng sửa chữa máy móc, thiết bị, phù hợp với quy định của nhà sản xuất và tình hình thực tế. Đảm bảo máy móc, thiết bị luôn trong tình trạng hoạt động tốt;
- Liên tục kiểm soát và tìm kiếm các giải pháp tối ưu hơn nữa các hoạt động liên quan đến công tác sản xuất như: điều chỉnh phương thức BDSC, tối ưu công suất vận hành trạm khách hàng, công tác vận chuyển...
- Kiểm soát thường xuyên và chặt chẽ công tác an toàn trong sản xuất, vận chuyển và phân phối sản phẩm khí.

6.2. Giải pháp về quản trị nội bộ:

- Công tác tái cơ cấu tổ chức, nhân sự: Rà soát, hoàn thiện bộ máy tổ chức trên nguyên tắc tinh gọn, khoa học, thích ứng nhanh mỗi khi có biến động, vận hành hiệu quả theo cơ chế thị trường. Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị phù hợp với cơ cấu tổ chức mới. Sắp xếp nhân sự đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng đảm bảo đáp ứng nhu cầu công việc trên các lĩnh vực đồng thời tăng cường công tác giám sát hoạt động của đơn vị, chi nhánh;
- Thực hiện các giải pháp tổng thể nhằm tăng tốc chuyển đổi số cho doanh nghiệp;
- Thực hiện công tác truyền thông và đào tạo, huấn luyện để tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức, phương pháp thực hiện xây dựng VHDN và chuyển đổi số nhằm đem lại hiệu quả cao nhất;
- Thực hiện rà soát các Quy chế, quy định, quy trình để đơn giản hóa thủ tục đảm bảo sự tuân thủ các quy định của Nhà nước và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của Công ty;

6.3. Giải pháp về quản trị tài chính:

- Thực hiện các giải pháp tối ưu hiệu quả sử dụng vốn như: Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các qui chế, qui định liên quan công tác tài chính phù hợp quy định của Nhà nước, TCT và xu hướng phát triển trên nguyên tắc tạo cơ chế chủ động, linh hoạt, đồng thời có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ (công nợ, đầu tư tài chính, huy động/sử dụng vốn,...);
- Tăng cường các biện pháp quản trị dòng tiền, quản trị công nợ để giảm thiểu rủi ro về dòng tiền và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn của Công ty;
- Xây dựng và áp dụng các công cụ quản lý rủi ro hiệu quả nhằm hạn chế tối đa và sẵn sàng ứng phó với các rủi ro tài chính khi có tác động tiêu cực từ bên ngoài;
- Tăng cường và thực hiện hiệu quả tiết giảm chi phí.

6.4. Giải pháp về công tác phát triển thị trường:

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng, tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ của Công ty nhằm đem lại sự thoả mãn cao nhất cho khách hàng;
- Tìm kiếm, phát triển thị trường tiêu thụ theo hướng đa dạng hóa sản phẩm trên cơ sở sản phẩm cốt lõi là CNG, LNG, tăng cường cấp LPG nhằm gia tăng sản lượng tiêu thụ, đa dạng hóa ngành nghề của khách hàng tiêu thụ đảm bảo cho phát triển bền vững;

- Bám sát diễn biến thị trường để xây dựng chính sách giá bán phù hợp từng giai đoạn;
- Đẩy mạnh công tác marketing, xây dựng PV GAS CNG trở thành thương hiệu uy tín;
- Thường xuyên theo dõi và bám sát diễn biến thị trường, kịp thời đưa các nhận định, dự báo để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6.5. Giải pháp về công tác đầu tư:

- Tập trung nguồn lực, tối ưu hóa vận hành các trạm khách hàng theo hướng tập trung, giảm nhân sự vận hành;
- Đầu tư nhanh các dự án khách hàng sử dụng LNG nhằm chiến lĩnh thị trường năm 2025 và các năm tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam, kính đề nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng Cổ đông;
- HĐQT, Ban KS, BGĐ;
- Lưu VT, KHKD. NTD02.

GIÁM ĐỐC

Vũ Văn Thực

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024,
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần CNG Việt Nam.

I. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Năm 2024, Ban kiểm soát đã có các hoạt động chính như sau:

- Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty. Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT, tổng kết hoạt động SXKD kỳ 6 tháng và tổng kết năm của Công ty.
- Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã xây dựng từ đầu năm 2024; Kết quả kiểm tra, giám sát phản ánh những kết quả đạt được, những tồn tại, thiếu sót trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị và nêu kiến nghị, giải pháp khắc phục. Sau mỗi đợt kiểm tra, Ban kiểm soát thông báo cho Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty để có chỉ đạo khắc phục, chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót đối với từng đơn vị.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan Nhà nước, cơ quan chức năng có thẩm quyền: Năm 2024, Công ty không có đoàn kiểm tra của các cơ quan Nhà nước, cơ quan chức năng có thẩm quyền, chỉ có đoàn kiểm tra giám sát của Tổng công ty Khí Việt Nam-CTCP (Tổng công ty). Trên cơ sở chỉ thị số 03/CT-KVN ngày 09/4/2024 của Tổng công ty về việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản kiểm tra hoạt động của Công ty. Hiện nay, Công ty đã có báo cáo kết quả xử lý về Tổng công ty tại công văn số 814/CNG-TCKT ngày 30/07/2024.
- Công tác giám sát cũng được thực hiện thông qua việc xem xét các báo cáo định kỳ, đột xuất của các đơn vị và kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý Nhà nước, của cấp trên về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình quản lý sử dụng vốn, tài sản, hoạt động đầu tư, mua sắm, công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí và công tác tái cấu trúc;

- Định kỳ hàng quý/năm, lập báo cáo kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty; trong đó, phản ánh những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đã đạt được và những tồn tại, hạn chế để báo cáo cho cổ đông lớn.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên của Công ty.
- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, việc cân đối và quản lý dòng tiền.
- Thẩm định Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng và Báo cáo tài chính được kiểm toán cả niên độ năm.
- Thẩm định báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2024, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.
- Góp ý các quy trình, quy định của Công ty đảm bảo phát huy tính hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Thực hiện nhiệm vụ liên quan khác theo quy định.

2. Hoạt động của thành viên trong Ban kiểm soát

Trên cơ sở các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn trách nhiệm chế độ làm việc và các mối quan hệ công tác của thành viên trong Ban kiểm soát.

- Các thành viên trong Ban kiểm soát có trách nhiệm giải quyết, đề xuất xử lý các vấn đề theo phạm vi công việc được phân công và chịu trách nhiệm về ý kiến, tính chính xác, tính pháp lý của hồ sơ số liệu của mình.
- Các báo cáo, ý kiến và kiến nghị của Ban kiểm soát đều được trao đổi lấy ý kiến tập thể trong Ban kiểm soát trên cơ sở bàn bạc và thống nhất theo đa số.
- Công việc thực tế được phân công có thể được điều chỉnh bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế đối với từng thành viên trong Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát đã tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên trong Ban kiểm soát như sau:

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Trưởng Ban kiểm soát: Chịu trách nhiệm chung, lập kế hoạch hoạt động năm, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát, là đầu mối giải quyết các công việc của Ban kiểm soát; Chịu trách nhiệm tổ chức giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Hội Đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Tổ chức thẩm định báo cáo tài chính của Công ty; Thực hiện Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; Đánh giá việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định...nội bộ của HĐQT và Ban điều hành của Công ty; Lập và ký các báo cáo của Ban kiểm soát.

+ Ông Đinh Văn Quảng - Thành viên Ban kiểm soát (làm việc kiêm nhiệm): Chịu trách nhiệm giám sát, đánh giá công tác kế toán, lập Báo cáo tài chính; Đánh giá các chỉ tiêu tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty; Giám sát các hoạt động phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ; Tham gia thẩm định báo cáo tài chính; Đánh giá tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn

thanh, kiểm tra có thẩm quyền tại đơn vị; Phụ trách quản lý văn bản của Ban kiểm soát và các công việc khác do Trưởng ban phân công.

+ Bà Lê Thị Thanh Huyền - Thành viên Ban kiểm soát (làm việc kiêm nhiệm): Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty; Giám sát công tác kinh doanh của Công ty và thực hiện các công việc khác do Trưởng ban phân công.

Nhận xét: Ban kiểm soát đã thực hiện đúng vai trò trách nhiệm của mình do Luật doanh nghiệp và Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty quy định. Các thành viên đã thực hiện tốt công việc được phân công và kế hoạch hoạt động được thông qua tại ĐHĐCĐ

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát

Trong năm, Ban kiểm soát tổ chức 10 cuộc họp với các nội dung: thông qua nội dung các báo cáo của Ban kiểm soát (Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, kế hoạch năm 2024; Báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập), thống nhất nội dung thẩm định báo cáo tài chính, bầu trưởng Ban kiểm soát, phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban kiểm soát và các nội dung khác.

Các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát cơ bản được Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty tiếp thu và tổ chức thực hiện.

4. Phương hướng hoạt động trong năm 2025 của Ban kiểm soát

Để thực hiện nghiêm túc công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch làm việc năm 2025 như sau:

- Tiếp tục tổ chức bộ máy Ban kiểm soát làm việc chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;
- Tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia đầy đủ các hội nghị chuyên ngành liên quan đến công tác kiểm soát;
- Thực hiện các hoạt động thường xuyên như:
 - + Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ; các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty, đồng thời rà soát để góp ý chỉnh sửa các văn bản nội bộ của đơn vị phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ Công ty và thực tiễn hoạt động tại đơn vị;
 - + Kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
 - + Giám sát hợp đồng, giao dịch của công ty với các bên có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
 - + Thực hiện giám sát tình hình thực hiện xử lý các kiến nghị của các đoàn kiểm tra của đơn vị có thẩm quyền, các cơ quan quản lý Nhà nước;

- + Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh của Công ty và các chi nhánh.
 - Thực hiện các nhiệm vụ định kỳ:
 - + Lập và gửi báo cáo kiểm tra giám sát hàng quý, năm cho cổ đông lớn (PVGas) đúng hạn.
 - + Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính bán niên và thường niên của Công ty;
 - + Kiểm tra, giám sát trực tiếp Công ty và các chi nhánh niên độ kế toán năm 2024, dự kiến nội dung như sau:
 - o Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh
 - o Công tác đầu tư xây dựng, mua sắm, đấu thầu
 - o Công tác kinh doanh, doanh thu, chi phí, tài sản, nguồn vốn.
 - o Hệ thống kiểm soát nội bộ và việc tuân thủ
 - Thực hiện các công việc khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế người đại diện, Quy chế hoạt động của ban kiểm soát và Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ.
- 5. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc trong năm 2024**
- Giữa Ban kiểm soát và HĐQT, Ban Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình cũng như việc cung cấp thông tin, tài liệu.
- II. Kết quả giám sát đối với tình hình hoạt động và tài chính của Công ty**
- CNG Việt Nam đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 24/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/05/2024:
 - + Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết số 24/NQ-ĐHĐCĐ, đã chia cổ tức của năm 2023 là 12% trên vốn điều lệ;
 - + Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024. Báo cáo kiểm toán đúng tiến độ, kịp thời cung cấp thông tin cho cổ đông;
 - + Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát thực hiện đúng như Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua.
 - Tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2024 đã được Công ty thực hiện như sau: Doanh thu (gồm cả doanh thu hoạt động tài chính) đạt 3.521,6 tỉ đồng bằng 115% kế hoạch, Lợi nhuận sau thuế đạt 90,99 tỉ đồng bằng 103% so với kế hoạch Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đề ra (Chỉ số ROE đạt 14,74%, ROA đạt 7,21 %).
- III. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc trong năm 2024:**
- *Hoạt động của Hội đồng quản trị:*

- ✓ HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông;
- ✓ HĐQT đã ban hành 58 các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và tổ chức nhân sự theo đúng qui định tại điều lệ Công ty.
- ✓ HĐQT đã thực hiện đúng vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc, các phòng chức năng của Công ty điều hành tốt sản xuất kinh doanh và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã duyệt.

- *Hoạt động của Ban Giám đốc*

- ✓ Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị của HĐQT.
- ✓ Ban Giám đốc đã tổ chức họp giao ban định kỳ để kịp thời chấn chỉnh công tác sản xuất kinh doanh theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các vướng mắc khó khăn trong sản xuất kinh doanh và đầu tư của từng Chi nhánh.
- ✓ Công tác tuyển dụng thực hiện đúng quy trình, quy chế tuyển dụng, đúng nhu cầu cho công việc. Công tác đào tạo và phát triển nguồn lực được nâng cao và đáp ứng yêu cầu của hoạt động SXKD.
- ✓ Công tác phát triển thị trường, nhận diện thương hiệu đã được chú trọng.
- ✓ Ban giám đốc đã có các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản trị của Công ty.
- ✓ Ban giám đốc đã có giải pháp cân đối dòng tiền và kiểm soát công nợ phải thu. Tuy nhiên công nợ quá hạn vẫn gia tăng nhiều nên công tác kiểm soát công nợ cần phải được tăng cường hơn nữa trong thời gian tới.
- ✓ Tiền lương và chế độ chính sách: Công ty đã thực hiện chi trả lương đúng quy định, quy chế hiện hành.

IV. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát

Chi tiết thù lao của Ban kiểm soát được tổng hợp và trình bày trong Tờ trình thông qua báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thu nhập năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của HĐQT và Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán và Báo cáo thường niên năm 2024.

Các chi phí hành chính và chi phí liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế quản lý tài chính và các định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

V. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, doanh nghiệp khác do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc/Giám đốc người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 3 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 15 Nghị quyết về các giao dịch giữa CNG Việt Nam với người có liên quan của HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác và đã được

công bố thông tin phù hợp với quy định thông tư 96/2020/TT-BTC. Việc ban hành Nghị quyết tuân thủ theo phân cấp thẩm quyền được quy định tại Điều lệ Công ty và nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 23/NQ-ĐHĐCD ngày 24/5/2024.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS;
- Lưu BKS.01.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thanh Hà

Số: /BKS

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2025

V/v: Thẩm định Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, Báo cáo tài chính năm 2024, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CNG Việt Nam ngày 24/05/2024,

Ban kiểm soát báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, Báo cáo tài chính năm 2024, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần CNG Việt Nam như sau:

I. Cơ sở thẩm định:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024
- Báo cáo kết quả hoạt động của hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

II. Nội dung công việc đã thực hiện:

Thực hiện thẩm định Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, Báo cáo tài chính năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động quản lý, điều hành năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (PV GAS CNG), Ban kiểm soát đã tiến hành:

- Rà soát việc trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 trên các lĩnh vực hoạt động, sự phù hợp với nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ của Công ty.
- Đối chiếu các số liệu trong báo cáo với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/05/2024, với BCTC đã được kiểm toán bởi công ty TNHH PwC (Việt Nam).
- Rà soát việc trình bày các BCTC của Công ty đảm bảo phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam:
 - + Đánh giá việc lựa chọn các chính sách kế toán chủ yếu và tính nhất quán trong việc áp dụng các chính sách.
 - + Đánh giá tính hợp lý và thận trọng của các đánh giá cũng như các ước tính của Công ty trong trình bày BCTC (các ước tính ảnh hưởng đến việc tính toán và ghi nhận doanh thu, chi phí, thu nhập, và trích các khoản dự phòng trong kỳ).

- Rà soát đối chiếu Báo cáo kết quả hoạt động quản lý của Hội đồng Quản trị với các văn bản có liên quan như: Biên bản, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị/ báo cáo quý/năm của Giám đốc về kết quả điều hành sản xuất kinh doanh ...

III. Kết quả thẩm định:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

- Năm 2024, PV GAS CNG đã ký mới 13 hợp đồng mua bán khí nâng cao sản lượng phát triển thị trường, hoàn thành đàm phán 13 khách hàng chuyển đổi công thức giá bán theo giá Brent, hoàn thành đưa LNG ra thị trường miền Bắc kể từ ngày 6/9/2024, các cơ sở sản xuất kinh doanh của PV GAS CNG luôn đảm bảo an ninh, an toàn và mọi hoạt động diễn ra liên tục; tập thể Ban Lãnh đạo PV GAS CNG đã cùng toàn thể cán bộ công nhân viên đoàn kết triển khai đồng bộ và hiệu quả nhiều giải pháp quản trị và thị trường. Kết quả các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

ST T	Các chỉ tiêu chính	Đvt	Năm 2024			Năm 2023	
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)	Thực hiện	Tỷ lệ TH24/TH23 (%)
1	Sản lượng khí tiêu thụ		240,00	266,52	111%		-
1.1	Sản lượng CNG	Tr Sm ³	210	243,82	116%	242	100,7%
1.2	Sản lượng LNG	Tr Sm ³	30	1,26	4%	-	-
1.3	Sản lượng LPG	Nghìn Tấn	-	18,3	-	10.874,4	0,16%
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.062,1	3.521,6	115,0%	3.140,8	112,1%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	110,9	113,8	102,6%	138,4	82,2%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	88,7	90,99	103%	110,3	82,5%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	55,05	71,87	131%	54,4	132%

- Tất cả các chỉ tiêu chính về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận năm 2024 đều hoàn thành vượt mức kế hoạch. Tuy nhiên, lợi nhuận năm 2024 giảm so với năm 2023 nguyên nhân chủ yếu là do năm 2024 giá khí đầu vào tăng so với năm 2023 và năm 2023 phát sinh khoản lợi nhuận khác từ việc hoàn nhập quỹ dự phòng rủi ro môi trường 18 tỉ.
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 đảm bảo:
 - + Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh đã trình bày đầy đủ các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của PV GAS CNG: sản xuất và tiêu thụ khí CNG; kinh doanh phát triển thị trường khí đặc biệt là sản phẩm khí mới LNG; công tác mua sắm, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phân phối

khí; công tác an toàn, VSLĐ; công tác quản trị; Công tác tài chính; tái cấu trúc, lao động và đào tạo của Công ty

- + Số liệu các chỉ tiêu trình bày trong báo cáo phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 23/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/05/2024, với BCTC đã được kiểm toán bởi công ty TNHH PwC phát hành.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024

- Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày tại các BCTC năm 2024 đã kiểm toán của PV GAS CNG là phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư 200/2014/TT-BTC và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Các chính sách và phương pháp kế toán được áp dụng nhất quán trong kỳ kế toán.
- Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ. Thuyết minh BCTC cho thấy các chỉ tiêu trên BCTC được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của PV GAS CNG.
- Các ước tính của PV GAS CNG khi trình bày các BCTC là hợp lý và thận trọng.

3. Báo cáo về công tác quản lý của Hội đồng Quản trị (HĐQT)

- Báo cáo đã phản ánh đầy đủ kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý của HĐQT:
 - + HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản trị, điều hành của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của PV GAS CNG, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các quy định khác của pháp luật. HĐQT đã thực hiện theo nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2024.
 - + PV GAS CNG cũng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời cho cổ đông tình hình tài chính, kết quả kinh doanh hàng quý thông qua các thông cáo báo chí định kỳ.
 - + Các Nghị quyết của HĐQT đã được ban hành đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của PV GAS CNG và các quy định 4 khác của Pháp luật.
- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong việc thực hiện các phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh nhằm đạt được chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2024.
- HĐQT luôn đảm bảo Ban kiểm soát có được các thông tin một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời để thực thi chức năng kiểm tra, giám sát tính tuân thủ của HĐQT trong hoạt động quản trị, điều hành, thực hiện các quy chế quản lý nội bộ nhằm bảo vệ lợi ích của Công ty mẹ (PV GAS) và cổ đông.

IV. Kết luận:

Căn cứ kết quả thẩm định như trên, Ban kiểm soát có ý kiến như sau:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh: đã phản ánh đầy đủ và hợp lý tình hình sản xuất kinh doanh của PV GAS CNG và cả các lĩnh vực khác như: công tác mua sắm, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phân phối khí; công tác an toàn, VSLĐ; công tác quản trị; Công tác tài chính; tái cấu trúc, lao động và đào tạo Mặc dù năm 2024 có nhiều khó khăn, tuy nhiên PV GAS CNG đã chủ động

trong công tác chuẩn bị, triển khai các giải pháp phù hợp, hiệu quả và đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch cũng như hoàn thành tất cả các nội dung chính của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Các nội dung cụ thể đã được Công ty thực hiện như sau:

- + Sản lượng khí: Vượt 11% kế hoạch đề ra;
- + Doanh thu: Vượt 15% kế hoạch đề ra;
- + Lợi nhuận: Vượt 3% kế hoạch đề ra.
- + Đã lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH PwC Việt Nam thực hiện kiểm toán soát xét 6 tháng đầu năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024.
- + Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và Ban giám đốc.
- + Thực hiện phân bổ các Quỹ theo đúng quy định của Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- + Thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 12%/vốn điều lệ bằng tiền mặt.
- Các báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 của PV GAS CNG đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của PV GAS CNG vào ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ năm 2024 phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định có liên quan. (Ban kiểm soát đã phát hành riêng báo cáo thẩm định BCTC năm 2024 theo qui định).
- Báo cáo kết quả quản lý của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, chính xác các hoạt động quản lý của HĐQT trên các lĩnh vực, tuân thủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ của PV GAS CNG và các văn bản Pháp luật có liên quan.

Trên đây là kết quả thẩm định của Ban kiểm soát PV GAS CNG về các báo cáo (i) kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024; (ii) báo cáo tài chính năm 2024; (iii) báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần CNG Việt Nam. Ban kiểm soát kính báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 các nội dung như trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BGĐ;
- Lưu VT; BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thanh Hà

**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam ngày 24/05/2024;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần CNG Việt Nam đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/05/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Công ty kiểm toán TNHH PwC Việt Nam lập ngày 13/02/2025.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ Phần CNG Việt Nam báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 như sau:

I. Cơ sở thẩm định

Báo cáo tài chính năm 2024 do Công ty TNHH PwC Việt Nam lập và cung cấp với cam kết phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, báo cáo gồm:

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh báo cáo tài chính

II. Nội dung công việc đã thực hiện

Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 do Công ty TNHH PwC Việt Nam lập, Ban kiểm soát đã tiến hành:

1. Rà soát việc trình bày các báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty TNHH PwC Việt Nam lập đảm bảo phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo.
2. Đánh giá việc lựa chọn các chính sách kế toán chủ yếu và tính nhất quán trong việc áp dụng các chính sách.
3. Đánh giá tính hợp lý và thận trọng của các đánh giá cũng như các ước tính của Công ty trong trình bày báo cáo tài chính (các ước tính ảnh hưởng đến việc tính toán và ghi nhận doanh thu, chi phí, thu nhập và trích các khoản dự phòng trong kỳ).

III. GIỚI HẠN PHẠM VI THỰC HIỆN

- Ban Kiểm soát thực hiện xem xét trên cơ sở số liệu, báo cáo do Phòng Kế toán của Công ty cung cấp, không thực hiện xem xét hồ sơ chi tiết lập thành số liệu phản ánh hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công ty CNG Việt Nam chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý các nội dung trên BCTC.

IV. Kết quả thẩm định

1. Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày trên báo cáo tài chính trong năm 2024 của Công ty là phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo. Các chính sách và Phương pháp kế toán chủ yếu được áp dụng nhất quán.
2. Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ trên Thuyết minh báo cáo tài chính. Các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024.
3. Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty TNHH PwC Việt Nam lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
4. Một số chỉ tiêu chính như sau:

a- Chỉ tiêu tài sản, nguồn vốn:

CHỈ TIÊU	Tại 31/12/2024	Tại 31/12/2023	% tăng giảm với cùng kỳ
Tổng tài sản	1.365.731.303.230	1.158.577.334.973	117,88%
Tài sản ngắn hạn	1.125.717.237.894	961.005.007.492	117,14%
- Tiền và các khoản tương đương tiền	340.698.322.731	317.304.636.477	107,37%
- Đầu tư tài chính ngắn hạn	50.288.000.000	79.288.000.000	63,42%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	639.431.313.508	474.005.611.658	134,90%
- Hàng tồn kho và tài sản ngắn hạn khác	95.299.601.655	90.406.759.357	105,41%
Tài sản dài hạn	240.014.065.336	197.572.327.481	121,48%

Tổng nguồn vốn	1.365.731.303.230	1.158.577.334.937	117,88%
Nợ phải trả	734.765.500.056	555.942.098.901	132,17%
- Nợ ngắn hạn	714.563.560.756	529.158.871.282	135,04%
- Nợ dài hạn	20.201.939.300	26.783.227.619	75,43%
Vốn chủ sở hữu	630.965.803.174	602.635.236.072	104,70%

b- Chỉ tiêu kết quả hoạt động

CHỈ TIÊU	Tại 31/12/2024	Tại 31/12/2023	% tăng giảm với cùng kỳ
Doanh thu thuần	3.517.120.563.949	3.112.008.051.235	113,02%
Doanh thu HĐ tài chính	4.235.801.569	10.684.727.566	39,64%
Thu nhập khác	253.276.294	18.065.118.014	1,40%
Lợi nhuận trước thuế	113.792.352.699	138.435.304.059	82,20%
Lợi nhuận sau thuế	90.989.398.177	110.268.725.490	82,52%

V. Một số ý kiến, lưu ý:

- Quản lý vốn bằng tiền (Khoản tiền gửi tại Oceanbank): Đề nghị Ban điều hành thường xuyên đôn đốc Oceanbank để có thể sử dụng số dư tiền cho mục đích thanh toán.
- Quản lý công nợ: Các khoản phải thu tăng nhanh so với năm 2023. Đề nghị Ban điều hành tích cực thu hồi công nợ, gia tăng giá trị, tỉ lệ bảo lãnh thanh toán so với số dư nợ phải thu đối với từng khách hàng.
- Quản lý doanh thu, chi phí: Tiếp tục chuyển đổi công thức giá bán theo giá dầu Brent. Thực hiện quản lý các chi phí sản xuất kinh doanh chặt chẽ, hiệu quả.
- Tiếp tục rà soát tinh gọn hệ thống quản lý (gồm các quy trình, quy định: Quy chế tài chính; Quy chế kinh doanh; Quy định về lập, kiểm tra dự toán, thanh quyết toán; Quy trình quản lý hàng tồn kho ...) đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với các quy định và thực tế hoạt động của đơn vị trong tình hình mới.

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc;
- Lưu BKS.ĐQ.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Thanh Hà

Số: /TTr- CNG

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CNG Việt Nam,

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện các dịch vụ: soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam là một trong các đơn vị kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam: Công ty TNHH PwC (Việt Nam); Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam; Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và Công ty TNHH KPMG, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BGĐ;
- Lưu VT; BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thanh Hà

TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Số: /TTr- CNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CNG Việt Nam,

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện các dịch vụ: soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2025 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam là một trong các đơn vị kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam: Công ty TNHH PwC (Việt Nam); Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam; Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và Công ty TNHH KPMG, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BGĐ;
- Lưu VT; BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thanh Hà

Số: ____ /TTr - CNG

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CNG Việt Nam sửa đổi lần thứ 18 ngày 24/05/2024.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội Đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam với các nội dung chính như sau:

Tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

ĐVT: VNĐ

1. Tổng tài sản đến ngày 31/12/2024:	1.365.731.303.230
- Tài sản ngắn hạn:	1.125.717.237.894
Trong đó: Phải thu khách hàng:	635.599.870.585
- Tài sản dài hạn:	240.014.065.336
Trong đó: Tài sản cố định:	210.094.301.554
2. Tổng nguồn vốn đến ngày 31/12/2024:	1.365.731.303.230
- Các khoản phải trả và nợ ngắn hạn:	734.765.500.056
Trong đó: + Nợ vay ngắn hạn:	25.762.705.319
+ Phải trả nhà cung cấp:	627.206.698.752
- Các khoản vay và nợ dài hạn:	20.201.939.300
- Vốn chủ sở hữu:	630.965.803.174
Trong đó: + Vốn góp của chủ sở hữu:	350.996.250.000
+ Thặng dư vốn cổ phần:	1.695.680.000
+ Quỹ đầu tư và phát triển:	154.760.094.103
+ Cổ phiếu quỹ:	(3.270.000)
+ Lợi nhuận chưa phân phối:	123.517.049.071
3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:	
- Tổng Doanh thu:	3.521.609.641.812
Trong đó: + Doanh thu bán hàng:	3.517.120.563.949

+ Thu nhập hoạt động tài chính:	4.235.801.569
+ Thu nhập khác:	253.276.294
- Tổng chi phí:	(3.407.817.289.113)
Trong đó: + Chi phí sản xuất:	(3.232.970.473.960)
+ Chi phí bán hàng:	(58.180.792.329)
+ Chi phí quản lý:	(112.790.433.235)
+ Chi phí tài chính:	(3.692.149.396)
+ Chi phí khác:	(183.440.193)
- Lợi nhuận trước thuế:	113.792.352.699
- Chi phí thuế TNDN hiện hành:	(22.235.827.537)
- Chi phí thuế TNDN hoãn lại:	(567.126.985)
- Lợi nhuận sau thuế (LNST):	90.989.398.177

1. Tổng tài sản đến ngày 31/12/2024:	1.365.731.303.230
- Tài sản ngắn hạn:	1.125.717.237.894
Trong đó: Phải thu khách hàng:	635.599.870.585
- Tài sản dài hạn:	240.014.065.336
Trong đó: Tài sản cố định:	210.094.301.554
2. Tổng nguồn vốn đến ngày 31/12/2024:	1.365.731.303.230
- Các khoản phải trả và nợ ngắn hạn:	734.765.500.056
Trong đó: + Nợ vay ngắn hạn:	25.762.705.319
+ Phải trả nhà cung cấp:	627.206.698.752
- Các khoản vay và nợ dài hạn:	20.201.939.300
- Vốn chủ sở hữu:	630.965.803.174
Trong đó: + Vốn góp của chủ sở hữu:	350.996.250.000
+ Thặng dư vốn cổ phần:	1.695.680.000
+ Quỹ đầu tư và phát triển:	154.760.094.103
+ Cổ phiếu quỹ:	(3.270.000)
+ Lợi nhuận chưa phân phối:	123.517.049.071
3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:	
- Tổng Doanh thu:	3.521.609.641.812
Trong đó: + Doanh thu bán hàng:	3.517.120.563.949
+ Thu nhập hoạt động tài chính:	4.235.801.569
+ Thu nhập khác:	253.276.294
- Tổng chi phí:	(3.407.817.289.113)
Trong đó: + Chi phí sản xuất:	(3.232.970.473.960)
+ Chi phí bán hàng:	(58.180.792.329)
+ Chi phí quản lý:	(112.790.433.235)

+ Chi phí tài chính:	(3.692.149.396)
+ Chi phí khác:	(183.440.193)
- Lợi nhuận trước thuế:	113.792.352.699
- Chi phí thuế TNDN hiện hành:	(22.235.827.537)
- Chi phí thuế TNDN hoãn lại:	(567.126.985)
- Lợi nhuận sau thuế (LNST):	90.989.398.177

4. Đánh giá tình hình tài chính qua một số chỉ tiêu cơ bản:

		<u>2024</u>	<u>2023</u>
1	Tỉ lệ Nợ/Tổng tài sản	53,8%	48,0%
2	Tỉ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu	116,5%	92,3%
3	Tỉ suất LNST/Doanh thu	2,6%	3,5%
4	Tỉ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	14,8%	18,8%
5	Tỉ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	7,2%	9,1%
6	Thu nhập trên mỗi cổ phần (đồng/CP)	2.202	2.584

5. Ý kiến của Công ty kiểm toán PwC:

Báo cáo tài chính năm 2024 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; BGĐ;
- Lưu VT;TCKT.L.02.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Số: /TTr - CNG

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần CNG Việt Nam sửa đổi lần thứ 18 ngày 24/05/2024;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 23/NQ- ĐHĐCĐ ngày 24/05/2024;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội Đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

DVT: Đồng

TT	Diễn giải	Thực hiện năm 2024	
		Tỉ lệ (%)	Thành tiền
I	Lợi nhuận sau thuế		137.226.152.360
1	Lợi nhuận năm trước chưa chia		46.236.754.183
2	Lợi nhuận năm nay		90.989.398.177
II	Dự kiến phân bổ lợi nhuận		114.758.167.117
1	Cổ tức trên vốn điều lệ	12%	42.119.550.000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)	50%	45.494.699.089
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		20.598.748.615
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi trích thêm bằng 20% phần Lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch		5.643.873.748
5	Quỹ thưởng Ban điều hành		901.295.665
III	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau		22.467.985.243

Kế hoạch dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2025:

ĐVT: Đồng

TT	Diễn giải	Kế hoạch năm 2025	
		Tỉ lệ (%)	Thành tiền
I	Lợi nhuận sau thuế		113.293.373.146
1	Lợi nhuận năm trước chưa chia		22.467.985.243
2	Lợi nhuận năm nay		90.825.387.903
II	Dự kiến phân bổ lợi nhuận		90.831.166.371
1	Cổ tức trên vốn điều lệ	12%	42.119.550.000
2	Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT)	30%	27.247.616.371
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi		20.600.000.000
4	Quỹ thưởng Ban điều hành		864.000.000
III	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau		22.462.206.775

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Đính kèm: Phụ lục 1,2,3,4,5

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS; BGĐ;
- Lưu VT;TCKT.L.01.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Số: /TTr - CNG

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc Báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2024 và Kế hoạch năm 2025 của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025

*Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam sửa đổi lần 18 ngày 24/5/2024;
Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025.*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ báo cáo tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty như sau:

1. Báo cáo tiền lương, tiền thưởng và thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty thực hiện năm 2024:


TT	Họ và tên	Số lượng người	KH 2024	Ước TH 2024
I	Hội đồng Quản trị		4.257.241.074	5.024.604.465
1	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc	2	2.184.627.856	2.712.711.058
2	Thành viên HĐQT	2	1.878.303.258	2.111.420.298
3	Thành viên độc lập HĐQT kiêm nhiệm	1	194.309.960	200.473.109
II	Ban kiểm soát		479.008.486	728.381.934
1	Trưởng BKS	1	180.621.706	419.902.480
2	Kiểm soát viên	2	298.386.780	308.479.454
Tổng cộng (I+II)			4.736.249.560	5.752.986.399

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2025 xây dựng trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

TT	Chức danh	Số lượng người	KH 2025
I	Hội đồng Quản trị	5	4.394.791.977
1	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc	2	2.361.864.872
2	Thành viên HĐQT	2	1.837.038.350
3	Thành viên độc lập HĐQT kiêm nhiệm	1	195.888.755
II	Ban kiểm soát	3	1.134.199.634
1	Trưởng BKS chuyên trách	1	833.227.446
2	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	2	300.972.188
Tổng cộng (I+II)		8	5.528.991.611

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua.
Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BGĐ; 
- Lưu VT, TCHC, KH01.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH